

Số: ~~176~~ /TTr-UBND

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2018

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân
Thành phố triển khai Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn
thi hành Luật Đầu tư công**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, Sở Tư pháp đã thẩm tra tại báo cáo số 337/BC-STP ngày 01/11/2018 và đăng tải đăng tải toàn văn dự thảo Tờ trình và Nghị quyết trên công thông tin điện tử của Thành phố trong thời gian 30 ngày theo quy định để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia ý kiến.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết sửa đổi các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố triển khai Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết:

Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Tại Điều 3 của Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ quy định: “Bãi bỏ các quy định liên quan đến Thường

trực Hội đồng nhân dân tại các Điều 19, 20, 25, 33, 34, 39, 55 của Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 và tại các Điều 21, 61 và các phụ lục kèm theo của Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015”.

- Các nội dung quy định tại các Điều 19, 20, 25, 33, 34, 39, 55 của Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 liên quan đến Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp trong việc cho ý kiến trong quá trình Ủy ban nhân dân cùng cấp lập, thẩm định, hoàn thiện để phê duyệt và giao kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm.

- Các nội dung quy định tại các Điều 21, Điều 61 và các phụ lục kèm theo của Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ liên quan đến Thường trực Hội đồng nhân dân trong việc thực hiện: (1) Thường trực HĐND cấp tỉnh cho ý kiến tỉnh đối với dự án nhóm A; dự án nhóm B và trọng điểm nhóm C sử dụng vốn ngân sách trung ương, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ do địa phương quản lý; (2) Thường trực Hội đồng nhân dân các cấp xem xét, cho ý kiến, quyết định chủ trương đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp mình quản lý (theo ủy quyền của Hội đồng nhân dân cùng cấp).

Việc bãi bỏ các quy định liên quan đến Thường trực Hội đồng nhân dân theo quy định tại Điều 3 Nghị định 120/2018/NĐ-CP nêu trên ở cấp Thành phố, Hội đồng nhân dân Thành phố cần ban hành Nghị quyết sửa đổi các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố triển khai Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công.

2- Rà soát các nội dung thẩm quyền của Thường trực HĐND Thành phố được HĐND Thành phố ủy quyền tại các Nghị quyết liên quan đến triển khai Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn thi hành:

2.1. Triển khai Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn thi hành và tổ chức thực hiện Luật Đầu tư công, Hội đồng nhân dân Thành phố đã ban hành 05 Nghị quyết:

- Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 01/12/2015 về kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội.

- Nghị quyết số 09/2015/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 về tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C và nội dung ủy quyền cho Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, cho ý kiến và quyết định chủ trương đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

- Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn, danh mục các công trình trọng điểm và danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội.

- Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 03/7/2017 về Về danh mục, kế hoạch vốn các dự án xây dựng cơ bản tập trung của Thành phố và hỗ trợ ngành dọc khởi công mới trong giai đoạn 2017-2020; Danh mục, kế hoạch vốn các dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ các huyện, thị xã thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020.

- Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/12/2017 về hoàn thiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn và điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình trọng điểm

giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội; Phương án sử dụng, trả nợ vốn vay lại nguồn vốn ODA của dự án Hỗ trợ chủ đầu tư quản lý dự án tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhổn - ga Hà Nội.

2.2. Các nội dung quy định về quyền của Thường trực HĐND Thành phố được Hội đồng nhân dân Thành phố giao, ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố giữa 02 kỳ họp và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất; cụ thể như sau:

- Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 01/12/2015, tại khoản 3 Điều 1 có quy định: *“Trên cơ sở vận dụng quy định của Luật Đầu tư công và hướng dẫn của Chính phủ về quy trình lập, trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư đối với các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách Trung ương, vốn công trái quốc, vốn trái phiếu Chính phủ do địa phương quản lý, UBND Thành phố xây dựng và thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố về quy trình, thủ tục thẩm định, phê duyệt chấp thuận về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ngân sách thành phố hỗ trợ đầu tư các dự án ngành dọc và hỗ trợ có mục tiêu đối với 18 huyện, thị xã.”*

- Nghị quyết số 09/2015/NQ-HĐND ngày 02/12/2015, tại Điều 2 có quy định:

“Điều 2. Hội đồng nhân dân ủy quyền cho Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố:

1. Xem xét, cho ý kiến trước khi Ủy ban nhân dân Thành phố trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm A, trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư để thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn các dự án nhóm B, dự án trọng điểm nhóm C sử dụng vốn ngân sách Trung ương, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ do địa phương quản lý theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 91 Luật Đầu tư công.

2. Xem xét, quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 91 Luật Đầu tư công.

3. Xem xét, phê duyệt chấp thuận về chủ trương hỗ trợ ngân sách Thành phố cho các dự án quốc phòng, an ninh, phòng cháy chữa cháy và hỗ trợ ngành dọc khác.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân có trách nhiệm báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất tình hình và kết quả thực hiện các nội dung được Hội đồng nhân dân Thành phố ủy quyền tại khoản 1, 2, 3 Điều này.”

- Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 06/12/2016, tại các điều khoản:

+ Điểm 6.3 khoản 6 Điều 1: *“Giao Ủy ban nhân dân Thành phố: Báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét cho phép giao kế hoạch vốn thực hiện các nhiệm vụ, dự án cấp bách, đột xuất mới phát sinh trong quá trình triển khai, báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp định kỳ hàng năm”.*

+ Điều 3: *“Hội đồng nhân dân Thành phố “Chấp thuận danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội do Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội thực hiện đầu tư trực tiếp và cho vay theo quy định như UBND Thành phố trình (chi tiết tại Phụ lục số 9).”*

Quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh cần điều chỉnh, Hội đồng nhân dân Thành phố ủy quyền cho Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, chấp thuận trên cơ sở đề nghị của UBND Thành phố và báo cáo lại Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất.”

- Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 03/7/2017, tại khoản 1, 2 Điều 3 về Tổ chức thực hiện có quy định:

“1. Giao UBND Thành phố:

1.3. Báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng nguồn vốn bổ sung (tăng thu, thường vượt thu, kết dư ngân sách,...) hàng năm để bổ sung kế hoạch vốn thực hiện các chương trình, dự án và những dự án mới phát sinh theo đúng quy định của Nhà nước và Thành phố.

2. Quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung, Hội đồng nhân dân Thành phố ủy quyền cho Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, chấp thuận trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân Thành phố và báo cáo lại Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất.”

- Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/12/2017 tại các điều khoản:

+ Khoản 2 Điều 1: *“2.4. Chấp thuận đề nghị của UBND Thành phố cho phép thực hiện các cơ chế:*

a) Cơ chế giải ngân linh hoạt từ nguồn vốn dự phòng kế hoạch đầu tư công hàng năm đối với các dự án có kết quả thực hiện công tác giải phóng mặt bằng vượt tiến độ so với kế hoạch vốn đã giao đầu năm và các dự án, công trình trọng điểm. UBND Thành phố trình thống nhất với Thường trực HĐND Thành phố danh mục các dự án cấp thiết khác thuộc danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn được áp dụng cơ chế này.”

+ Khoản 2 Điều 4. Điều khoản thi hành: *“2. Quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung, HĐND Thành phố ủy quyền cho Thường trực HĐND Thành phố xem xét, chấp thuận trên cơ sở đề nghị của UBND Thành phố và báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp gần nhất.”*

3. Đánh giá tác động khi thực hiện Nghị định số 120/2018/NĐ-CP:

3.1. Bối cảnh ban hành Nghị định 120/2018/NĐ-CP của Chính phủ và định hướng sửa đổi Luật Đầu tư công:

Theo Tờ trình số 5146/TTr-BKHĐT ngày 30/7/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Chính phủ ban hành Nghị định, lý do bãi bỏ các quy định liên quan đến Thường trực Hội đồng nhân dân tại các Điều 19, 20, 25, 33, 34, 39, 55 của Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 và tại các Điều 21, 61 và các phụ lục kèm theo của Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 là do Nghị định 77/2015/NĐ-CP và Nghị định số 136/2015/NĐ-CP đã quy định Hội đồng nhân dân ủy quyền cho Thường trực HĐND cùng cấp thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân trong khi Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 không quy định Chính phủ quy định chi tiết điều khoản về việc Hội đồng nhân dân các cấp ủy quyền cho Thường trực hội đồng nhân dân cùng cấp. Như vậy là chưa phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Do vậy, để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong thời gian chờ sửa đổi Luật Đầu tư công, Chính phủ cần ban hành Nghị định quy định bãi

bỏ các quy định liên quan đến Thường trực Hội đồng nhân dân tại 02 Nghị định nói trên.

3.2. Tác động của Nghị định 120/2018/NĐ-CP trong việc xem xét, cho ý kiến và phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư dự án:

Nghị định số 120/2018/NĐ-CP của Chính phủ bãi bỏ các quy định liên quan đến Thường trực Hội đồng nhân dân tại các Điều 21, Điều 61 Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ, do vậy các quy định tại khoản 1, 2 Nghị quyết số 09/2015/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 của Hội đồng nhân dân Thành phố (cụ thể liên quan đến thẩm quyền của: *(1) Thường trực HĐND cấp tỉnh cho ý kiến tỉnh đối với dự án nhóm A; dự án nhóm B và trọng điểm nhóm C sử dụng vốn ngân sách trung ương, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ do địa phương quản lý theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 91 Luật Đầu tư công; (2) Xem xét, quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 91 Luật Đầu tư công.*) cần được bãi bỏ theo quy định tại Nghị định số 120/2018/NĐ-CP.

Do vậy, từ ngày 13/9/2018, việc Thường trực HĐND Thành phố theo ủy quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố là không phù hợp quy định.

Thực hiện quy định nêu trên sẽ còn phát sinh những vấn đề có tính chất kỹ thuật, giải pháp điều hành để thực hiện kế hoạch đầu tư XDCCB của Thành phố như trong trường hợp điều chỉnh dự án có nội dung bổ sung quy mô, tăng tổng mức dự án so với chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nay phải trình Hội đồng nhân dân cho ý kiến trước khi Ủy ban nhân dân phê duyệt điều chỉnh dự án sẽ ảnh hưởng đến tiến độ triển khai của các dự án, nhất là các dự án, công trình đang triển khai thực hiện GPMB, thi công xây dựng.

3.3. Tác động của Nghị định 120/2018/NĐ-CP trong việc điều hành công tác kế hoạch vốn đầu tư công:

Nghị định số 120/2018/NĐ-CP của Chính phủ bãi bỏ các nội dung quy định liên quan đến Thường trực Hội đồng nhân dân tại các Điều 19, 20, 25, 33, 34, 39, 55 của Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015; cụ thể liên quan đến thẩm quyền của Thường trực HĐND các cấp cho ý kiến trong quá trình UBND các cấp lập, thẩm định, hoàn thiện để phê duyệt và giao kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm. Do vậy, kể từ ngày Nghị định số 120/2018/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, các nội dung liên quan đến lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công phải trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua.

Việc điều chỉnh dự toán ngân sách (trong đó có nội dung điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công) trong trường hợp do thay đổi nhu cầu sử dụng hoặc khả năng triển khai thực hiện vốn kế hoạch hàng năm giữa các cơ quan, đơn vị của địa phương, Luật Đầu tư công (tại khoản 5 Điều 75) quy định thẩm quyền điều chỉnh của Hội đồng nhân dân các cấp, nhưng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, thẩm quyền điều chỉnh được quy định cụ thể như sau:

- Tại khoản 3 Điều 52 Luật Ngân sách nhà nước có quy định về điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước như sau: “*Ủy ban nhân dân trình Thường trực Hội*

đồng nhân dân cùng cấp quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất trong các trường hợp sau: ...c) Khi cần điều chỉnh dự toán ngân sách của một số đơn vị dự toán hoặc địa phương cấp dưới”;

- Tại khoản 2 Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước có quy định về xử lý tăng, giảm thu, chi so với dự toán trong quá trình chấp hành ngân sách nhà nước như sau: “... Ủy ban nhân dân lập phương án sử dụng vốn tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách cấp mình, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất...”.

Thực tiễn điều hành kế hoạch đầu tư XDCB từ trước đến nay, để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, tại các Nghị quyết: số 15/NQ-HĐND ngày 04/12/2017, số 02/NQ-HĐND ngày 03/7/2017, 18/NQ-HĐND ngày 06/12/2016, HĐND Thành phố ủy quyền Thường trực HĐND Thành phố xem xét quyết định, chấp thuận đề nghị điều chỉnh kế hoạch vốn, giao kế hoạch vốn bổ sung để thực hiện các nhiệm vụ, các chương trình, dự án cấp bách và những dự án mới phát sinh trong quá trình triển khai.

Do vậy, việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công đồng thời phải tuân thủ quy định của Luật Ngân sách và Luật Đầu tư công sẽ gặp khó khăn vướng mắc trong trường hợp do thay đổi nhu cầu sử dụng hoặc khả năng triển khai thực hiện vốn kế hoạch hằng năm giữa các cơ quan, đơn vị của Thành phố, nhất là trong các trường hợp cần bổ sung kế hoạch vốn để thực hiện các dự án cấp bách, dự án cần thiết mới phát sinh sử dụng nguồn vốn dự phòng ngân sách nhà nước, tăng thu, kết dư ngân sách nhà nước và nguồn vốn dự phòng đầu tư công (theo quy định của Nghị định 120/2018/NĐ-CP, điều kiện bố trí vốn thực dự án khởi công mới không phải đáp ứng điều kiện được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư đến ngày 31/10 của năm trước năm kế hoạch) nay phải trình Hội đồng nhân dân Thành phố sẽ không đáp ứng kịp thời giải quyết những vấn đề dân sinh, bức xúc và ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân kế hoạch vốn.

4. Kiến nghị và đề xuất:

Để thực hiện quy định của Nghị định số 120/2018/NĐ-CP của Chính phủ, Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết sửa đổi các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố liên quan đến thẩm quyền của Thường trực HĐND Thành phố được HĐND Thành phố giao, ủy quyền triển khai thực hiện quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn thi hành theo quy định của Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ như sau:

Bãi bỏ các nội dung Hội đồng nhân dân Thành phố ủy quyền Thường trực HĐND Thành phố xem xét, cho ý kiến trong quá trình lập, thẩm định, hoàn thiện để phê duyệt và giao kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm; xem xét, cho ý kiến và quyết định chủ trương đầu tư dự án tại các điều khoản của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố như sau:

- Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 01/12/2015 về kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội.

- Điều 2 Nghị quyết số 09/2015/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 về tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C và nội dung ủy quyền cho Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, cho ý kiến và quyết định chủ trương đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

- Điểm 6.3 khoản 6 Điều 1 và Điều 3 Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn, danh mục các công trình trọng điểm và danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội.

- Khoản 1, 2 Điều 3 Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 03/7/2017 về danh mục, kế hoạch vốn các dự án xây dựng cơ bản tập trung của Thành phố và hỗ trợ ngành dọc khởi công mới trong giai đoạn 2017-2020; Danh mục, kế hoạch vốn các dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ các huyện, thị xã thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020.

- Khoản 2 Điều 1 và khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/12/2017 về hoàn thiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn và điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình trọng điểm giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội; Phương án sử dụng, trả nợ vốn vay lại nguồn vốn ODA của dự án Hỗ trợ chủ đầu tư quản lý dự án tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhổn - ga Hà Nội.

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, thông qua quyết nghị như dự thảo Nghị quyết kèm theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó chủ tịch UBND TP;
- Ban KTNS - HĐND TP;
- Các Sở: KH&ĐT, Tài chính;
- VPUB: CVP, các PVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KT. *AB*

90

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung



Số: /2018/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2018

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

**Về việc sửa đổi các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố
triển khai Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn
thi hành Luật Đầu tư công**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 7

(Từ ngày .../12 đến ngày .../12/2018)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020.

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày /11/2018 về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố triển khai Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế và ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ các nội dung Hội đồng nhân dân Thành phố ủy quyền Thường trực HĐND Thành phố xem xét, cho ý kiến trong quá trình lập, thẩm định, hoàn thiện để phê duyệt và giao kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm; xem

xét, cho ý kiến và quyết định chủ trương đầu tư dự án tại các điều khoản của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố như sau:

1. Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 01/12/2015 về kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội.

2. Điều 2 Nghị quyết số 09/2015/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 về tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C và nội dung ủy quyền cho Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, cho ý kiến và quyết định chủ trương đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

3. Điểm 6.3 khoản 6 Điều 1 và Điều 3 Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 06/12/2016 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn, danh mục các công trình trọng điểm và danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội.

4. Khoản 1, 2 Điều 3 Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 03/7/2017 về danh mục, kế hoạch vốn các dự án xây dựng cơ bản tập trung của Thành phố và hỗ trợ ngành dọc khởi công mới trong giai đoạn 2017-2020; Danh mục, kế hoạch vốn các dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ các huyện, thị xã thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020.

5. Khoản 2 Điều 1 và khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/12/2017 về hoàn thiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn và điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình trọng điểm giai đoạn 2016-2020 của thành phố Hà Nội; Phương án sử dụng, trả nợ vốn vay lại nguồn vốn ODA của dự án Hỗ trợ chủ đầu tư quản lý dự án tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội.

Điều 2. Hiệu lực thi hành:

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày.../12/2018; có hiệu lực kể từ ngày.../12/2018.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- Ban công tác đại biểu Quốc hội;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Thường trực Thành ủy ; Thường trực HĐND TP;
- UBND, UB MTTQ Thành phố;
- Các vị Đại biểu HĐND TP;
- Các Ban HĐND Thành phố ;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Bích Ngọc